

Số: 6275/TB-SYT

Long An, ngày 30 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe
đối với Bệnh viện TWG Long An**

Ngày 17/10/2024 Sở Y tế tiếp nhận văn bản công bố số 224/VBCB-BVTWG ngày 17/10/2024 của Bệnh viện TWG Long An trực thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Sản Nhi Long An về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe (*Hồ sơ công bố đính kèm*).

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ Quyết định số 55/2022/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Long An ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

Sở Y tế tỉnh Long An xin thông báo: **Bệnh viện TWG Long An trực thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Sản Nhi Long An**, Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 279/BYT-GPHĐ do Bộ Y tế cấp ngày 21/9/2023, địa chỉ: số 136C, tỉnh lộ 827, khu phố Bình An 1, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An. là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế (*Không bao gồm khám sức khỏe cho người lái xe*).

Bệnh viện TWG Long An trực thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Sản Nhi Long An tự chịu trách nhiệm trước Pháp luật trong công tác tổ chức khám sức khỏe đúng theo hồ sơ đã công bố và các quy định hiện hành. Trường hợp cơ sở thực hiện không đúng quy định, không đúng theo hồ sơ công bố, Sở Y tế tiến hành hủy công bố và không công nhận kết quả khám sức khỏe.

Khi có sự thay đổi nội dung so với hồ sơ công bố thì cơ sở gửi hồ sơ công bố lại về Sở Y tế.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, tổ chức và cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện TWG Long An;
- UBND TP Tân An;
- Phòng Y tế TP Tân An;
- Thanh tra Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV, tổ thư ký.



GIÁM ĐỐC

Huỳnh Minh Phúc

1870-1871

1872-1873

1874-1875

1876-1877

1878-1879

1880-1881

1882-1883

1884-1885

1886-1887

1888-1889

1890-1891

1892-1893

1894-1895

1896-1897

1898-1899

1900-1901

1902-1903

1904-1905

1906-1907

1908-1909

trị HIV/AIDS

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH
VIỆN SẢN NHI LONG AN
BỆNH VIỆN TWG LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 224/VBCB-BVTWG

Long An, ngày 17 tháng 10 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện thực hiện
khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Long An

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện TWG Long An

Số giấy phép hoạt động đã được cấp: 279/BYT – GPĐD cấp ngày 21/9/2023

Địa chỉ: 136 C, Tỉnh lộ 827, Khu phố Bình An 1, Phường 7, Thành phố Tân An,
Tỉnh Long An, Việt Nam

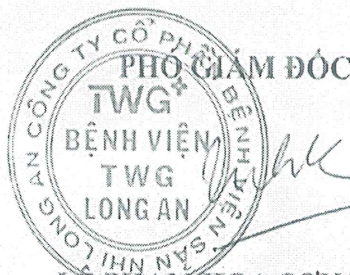
Điện thoại: 0272 3 550 507/0589225725 Email (nếu có):

Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám và điều trị HIV/AIDS và
gửi kèm theo văn bản này 01 bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau đây:

(1) Văn bản công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe hoặc khám theo Mẫu 04
Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP

(2) Bản sao hợp lệ giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh kèm theo danh mục
chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(3) Danh sách nhân sự và thiết bị y tế bảo đảm thực hiện khám sức khỏe, khám và
điều trị HIV/AIDS theo Mẫu 05 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-
CP



LÊ PHẠM HOA SƠN TRÀ

Mẫu 05 - Danh sách nhân sự và thiết bị y tế để thực hiện khám sức khỏe/ khám và điều trị HIV/AIDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN SỰ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐỂ THỰC HIỆN
KHÁM SỨC KHỎE /KHÁM VÀ ĐIỀU TRỊ HIV/AIDS

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN TWG LONG AN
2. Địa chỉ: 136 C, Tỉnh lộ 827, Khu phố Bình An 1, Tp. Tân An, Tỉnh Long An
3. Thời gian làm việc hằng ngày : Sáng từ 07:00 – 12:00, chiều từ 13:00 – 16:00 (từ thứ 2 đến thứ 7), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện.
4. Danh sách người thực hiện:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/số giấy phép hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn ¹	Phân công nhiệm vụ
I. TRUNG TÂM SẢN PHỤ KHOA					
1.	Lê Phạm Hoa Sơn Trà	000587/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bs.CKII - Trưởng khoa Phụ nữ-KHHGD	Khoa Sản phụ kiêm người ghi kết luận
2.	Bùi Thị Ngọc Trâm	003830/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Bs.CKII - Trưởng khoa sinh – cấp cứu sản	Khoa Sản phụ
3.	Võ Thị Phương Đào	005120/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Bs.CKI -Trưởng khoa hậu sản – sản bệnh	Khoa Sản phụ
4.	Phan Thị Thanh Hiền	007820/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Bác sĩ - Sản phụ khoa	Khoa Sản phụ
5.	Nguyễn Quang Hiếu	007810/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	Bác sĩ - Sản phụ khoa	Khoa Sản phụ
6.	Võ Minh Sáng	012592/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Bác sĩ hợp tác Sản phụ khoa	Khoa Sản phụ
II. KHOA NỘI TỔNG HỢP					
7.	Nguyễn Thanh Phong	0028106/HCM-CCHN	KCB chuyên khoa nội tổng hợp	Bs.CKI -Trưởng khoa Nội tổng hợp	Khoa Nội

¹ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

8.	Lê Phú Gia	007326/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Bác sĩ hợp tác cấp cứu – khám bệnh	Khoa Nội
9.	Trần Văn Dũng	012586/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hợp tác siêu âm	Khoa Nội
III. KHOA NGOẠI TỔNG QUÁT – CHẨN THƯƠNG CHÍNH HÌNH – THẨM MỸ					
10.	Hoàng Mạnh Hùng	045255/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ phụ trách Khoa ngoại tổng quát	Khám ngoại
11.	Mai Thu Đường	009946/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Bác sĩ da liễu	Khám da liễu
IV. KHOA CĐHA - TDCN					
12.	Trương Hiếu Nghĩa	002875/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	Trưởng khoa CĐHA&TDCN	Khoa CĐHA&TDCN
13.	Nguyễn Trung Kiên	006188/KH-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên y học	KTV CĐHA	Khoa CĐHA&TDCN
14.	Trần Duy Quý	004997/LA-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên y học	KTV hợp tác	Khoa CĐHA&TDCN
V. KHOA LCK MẮT – TAI MŨI HỌNG – RĂNG HÀM MẶT					
15.	Nguyễn Vĩnh Phước	006191/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, mắt	Bs.CKII-Trưởng khoa LCK Mắt – Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt	Khám Mắt
16.	Lê Thị Minh Hiếu	007643/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Bs.CKI Tai Mũi Họng	Khám Tai Mũi Họng
17.	Hà Thị Bảo Đan	003779/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Ths.Bs Răng Hàm Mặt	Khám Răng Hàm Mặt
VI. KHOA XÉT NGHIỆM – GIẢI PHẪU BỆNH					
18.	Nguyễn Thị Phương Thảo	0003410/LA-CCHN	Kỹ thuật y học chuyên khoa xét nghiệm	Trưởng khoa kiêm KTV trưởng xét nghiệm	Khoa xét nghiệm – giải phẫu bệnh
19.	Lê Nguyễn Hữu Thắng	006693/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	KTV xét nghiệm	Khoa xét nghiệm – giải phẫu bệnh
20.	Đông Minh Thảo	000166/LA-GPHN	Xét nghiệm y học	KTV xét nghiệm	Khoa xét nghiệm – giải phẫu bệnh
VII. KHÁM THỂ LỰC					

21	Hồ Thị Tuyết Hằng	001716/LA-CCHN	Thực hiện chức năng Điều dưỡng	Điều dưỡng	Khám thể lực
----	-------------------	----------------	--------------------------------	------------	--------------

5. Bản kê khai danh mục thiết bị y tế

TT	Tên thiết bị	Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất
A	CÁC KHOA LÂM SÀNG			
I	KHOA KHÁM BỆNH			
I.1	KHU KHÁM ĐA KHOA			
1	Giường khám thường	EC1100	LKL	Malaysia
2	Băng ca chuyển bệnh	AOS-2001	A-One	Hàn quốc
3	Cân em bé tích hợp thước đo	SECA 334 + SECA 232	SECA	Trung Quốc
4	Cân đứng có thước đo chiều cao	SECA 787	SECA	Hàn quốc
5	Đèn Đọc Phim X-Quang (1 Phim)		TNE	Việt Nam
6	Đèn Đọc Phim X-Quang (2 Phim)		TNE	Việt Nam
7	Nhiệt kế đo tai	TH-839S	Omron	Trung Quốc
8	Nhiệt kế điện tử	MT550	Microlife	Đài Loan
9	Máy đo huyết áp điện tử	Bp 3NZ1 - 1P	Microlife	Đài Loan
10	Máy đo huyết áp cơ		Yamasu	Nhật
11	Ổng nghe		ALPK2	Nhật
12	Đèn pin khám bệnh			Trung Quốc
13	Bộ đặt nội khí quản người lớn	Ri-standard Macintosh	Rudolf Riester GmbH	Đức
14	Xe chăm sóc bệnh nhân (1 hộc)	Bedino	Bedino	Việt Nam
15	Xe code Blue	SC32MG	Machan International Co.,Ltd	Đài Loan
16	Máy SPO2 cầm tay	DS1000	DiST	Mỹ
17	Máy thử đường huyết	Ogcare	Biochemical-Italia	Trung Quốc
18	Ghế Nha-điều trị RHM	S220TR INTERNATIONAL AL	Cefla S.C	Ý
19	Máy đánh Amalgam Dental amalgam mixer	Bluephase N	Ivoclar Vivadent	Áo
20	Máy trám thẩm mỹ	BLUEPHASE N	Ivoclar Vivadent	Áo
21	Khoan xương điện	MBQ-708	DeSoutter	Anh
22	Máy lấy cao răng	P5 Newtron	Satelec	UE(Pháp)
23	Đèn quang trùng hợp	BLUEPHASE N	Ivoclar Vivadent	Áo

24	Bộ lấy cao răng bằng tay	CGR9-10, CGR15-16, CGR17-18	Osung	Hàn Quốc
25	Máy X quang DR chụp chớp cầm tay kết nối máy tính Hand-held intraoral dental x- ray system, digital	Remex-K100	Remedi Co.,Ltd	Hàn Quốc
26	Ghế điều trị TMH	GI-100	Medtrix	Việt Nam
27	Hệ thống khám và điều trị TMH	MTU-2000	Medtrix	Việt Nam
28	Máy nội soi TMH	LS800/XL100	Medtrix	Việt Nam
29	Máy soi da	IDS-3100	ILLUCO	Hàn quốc
30	Máy Laser Fractional CO2		Fractional Sky	Hàn Quốc
31	Máy chăm sóc da		H2O2	Hàn Quốc
32	BẢNG THỊ LỰC		Bedino	Việt Nam
33	Máy đo khúc xạ mắt	Speedy - K2	Right MFG	Nhật Bản
34	Máy đo tròng kính tự động	EAL-100	Right MFG	Nhật
35	HỘP THỬ KÍNH THỊ LỰC, CÓ GỌNG KÍNH	K-350A + K0391	INAMI	Nhật
36	ĐÈN SOI BÓNG ĐỒNG TỬ (SKIASCOPIE)	RX-3	NEITZ	Nhật
37	THUỐC PARENT CÓ THẤU KÍNH HỘI TỤ VÀ PHÂN KỲ			Trung Quốc
38	ĐÈN SOI ĐÁY MẮT – TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP	Bxa-13	NEITZ	Đức
39	Sinh hiển vi khám mắt	SL-2G	TOPCON	Nhật
35	Giường Warmer	BT-550	Bistos	Hàn quốc
I.2	LIÊN CHUYÊN KHOA M- TMH-RHM	10		
1	Giường 2 tay quay	A2k5y-f2	Jiangsu Saikang	Trung Quốc
2	Tủ đầu giường	SKS003	Jiangsu Saikang	Trung Quốc
3	Giường khám thường	EC1100	LKL Advance	Malaysia
4	Cân điện tử người lớn có đo chiều cao	Seca 787	Seca	Đức
5	Đèn Đọc Phim X-Quang (1 Phim)		TNE	Việt Nam
6	Đèn Đọc Phim X-Quang (2 Phim)		TNE	Việt Nam
7	Nhiệt kế đo tai	TH-839S	Omron	Trung Quốc
8	Nhiệt kế điện tử	MT550	Microlife	Đài Loan
9	Nhiệt kế điện tử	HFS	Hupdic	Hàn Quốc
10	Máy đo huyết áp điện tử	Bp 3NZ1 - 1P	Microlife	Đài Loan

11	Máy đo huyết áp cơ người lớn		Yamasu	Nhật
12	Máy đo huyết áp cơ sơ sinh		Yamasu	Nhật
13	Bộ đặt nội khí quản người lớn	Ri-standard Macintosh	Rudolf Riester GmbH	Đức
14	Tủ dụng cụ			Việt Nam
15	Tủ thuốc AB			Việt Nam
16	Xe đẩy cấp phát thuốc	MBI3722/ Bailida	Machan	Đài Loan
17	Xe chăm sóc bệnh nhân (1 học)	Bedino	Bedino	Việt Nam
18	Xe code Blue	SC32MG	Machan International Co.,Ltd	Đài Loan
19	Máy SPO2 cầm tay	DS1000	DiST	Mỹ
20	Máy siêu âm AB	Compact Touch	Quantel Medical	Pháp
21	Máy đo đường huyết	Ogcare	Biochemical- Italia	Trung Quốc
22	Máy hút dịch	Model: NEW ASKIR 30	Ca-Mi	Ý
23	Máy cắt đốt cao tần (mono + bipolar) - Mổ hở	Vio300S	ERBE	Đức
24	Máy đo ốc tai OAE	R140	Resonance	Ý
B	CÁC KHOA CẬN LÂM SÀNG			
I	KHOA XN-GPB			
A	KHU A			
1	Hệ thống xét nghiệm tự động Multi-modality clinical specimen analysis system- automated	Power Link	BECKMAN COUNTER	Nhật
2	Máy phân tích sinh hóa tự động 300 test/giờ clinical chemistry diagnostic system-automated	Au680	BECKMAN COUNTER	Nhật
3	Máy phân tích miễn dịch tự động immunochemistry diagnostic system-automated	Unicel DXI 800	BECKMAN COUNTER	Mỹ
4	Máy phân tích huyết học tự động ≥ 50 thông số Automatic hematology analyzer	UniCel DXH 900	BECKMAN COUNTER	Mỹ
5	Máy phân tích nhóm máu tự động	Erytra Eflexis	Diagnostic Grifols	Tây ban nha
6	Máy đo độ đông máu tự động Laboratory coagulation analyser, Automated	Star max	Stago	Pháp

7	Máy định danh kháng sinh đồ tự động Cấu hình chính: - Máy tính kèm bộ phụ kiện chuẩn: 01 bộ - Bộ máy tính: 01 bộ - Bộ hóa chất chạy thử ban đầu: 01 bộ Công suất: > 60 test/lần chạy	Vitek 2 Compact 60 Configuration	Biomerieux – Mỹ	Mỹ
8	Máy phân tích đông máu tự động	DT 100	TCoag	Đức
9	Máy phân tích nước tiểu tự động	LabUMat 2	77 Elektronika	Hungary
10	Máy xét nghiệm khí máu	Gastat - 710	Techno Medica	Nhật
11	Máy phân tích điện giải	Ionix	SFRI	Pháp
12	Máy xét nghiệm máu lắng	MICROsed - System	ELITechGroup	Hà Lan
13	Máy cấy máu để phát hiện nhanh vi khuẩn	BD Bactec FX40	Becton Dickinson	Mỹ
14	Máy hàn dây túi máu	SE160	Centron	Hàn Quốc
15	Máy rửa đông huyết tương đông lạnh	WNB22	Memmert	Đức
16	Tủ trữ máu	HXC-158	Haier Medical	Trung Quốc
17	Tủ trữ máu	HXC - 358	Haier Medical	Trung Quốc
18	Tủ âm 40 độ	DW40L92	Haier	Trung Quốc
19	Kính hiển vi quang học	MBL2000	Kruss	Đức
20	Kính hiển vi quang học	B-293	Optika	Ý
21	Máy ly tâm General-purpose tabletop Centrifuge	Rotofix 32A	Hettich	Đức
22	Máy ly tâm General-purpose tabletop Centrifuge	Z 206 A	Hermle	Đức
23	Tủ an toàn sinh học	BB2-120	PH Scientific	Việt Nam
24	Nồi hấp tiệt trùng 25 Lít	SA-252	Study Industrial	Đài Loan
25	Nồi hấp tiệt trùng 40 Lít	SA-300H	Study Industrial	Đài Loan
26	Tủ ẩm	IN110	Memmert	Đức
27	Tủ CO2	ICO50MED	Memmert	Đức
28	ĐÈN CỰC TÍM DI ĐỘNG		TNE	Việt Nam
29	ĐÈN CỰC TÍM CỐ ĐỊNH		TNE	Việt Nam
30	Máy phân tích huyết học tự động DxH 600 (hàng Backup)	UniCel DXH 600	BECKMAN COUNTER	Mỹ

31	Máy phân tích sinh hóa tự động AU480 (hàng backup)	AU480	BECKMAN COUNTER	Nhật Bản
32	Máy phân tích miễn dịch tự động Access 2	ACAESS 2	BECKMAN COUNTER	Mỹ
33	Tủ an toàn sinh học Esco	AC2-4D8	ESCO	Indonesia
34	Tủ lạnh Samsung 280l	RB27N4010S8	Samsung	Việt Nam
35	Tủ lạnh Sharp 165l	SJ-X176E-DSS	SHARP	Thái Lan
36	Tủ mát Alaska	LC-633A	ALASKA	Trung Quốc
37	Tủ mát Alaska	LC-833C	ALASKA	Trung Quốc
38	Tủ âm Alaska	HB-650C	ALASKA	Trung Quốc
39	Máy Vortex	CSLVORTEX	Cleaver Scientific	Anh
40	Máy ly tâm lạnh	MIKRO220R	HETTICHZEN TRIFUGEN	Đức
41	Máy tách chiết DNA tự động	INT-50104	iNtRON Biotechnology	Hàn Quốc
42	Máy rửa Elisa (hàng đặt)	D1	PLATE WASHER	Ý
43	Máy ủ Elisa (hàng đặt)	STAT FAX2200	STAT FAX	Mỹ
44	Máy đọc kết quả Elisa (hàng đặt)	A4	PLATE READER	Ý
45	Micropipet 2-20 microlit	15404880	AUTOCLAVA B LE	
46	Micropipet 5-50 microlit	nh1014814	PIPET4U PRO	ĐỨC
47	Micropipet 10-100 microlit	15404925	PIPET4U PRO	ĐỨC
48	Micropipet 20-200 microlit	OF27878	PIPET4U PRO	ĐỨC
49	Micropipet 100-1000 microlit	OJ81998	PIPET4U PRO	ĐỨC
50	Micropipet 500 microlit	15200678	AUTOCLAVA B LE	
51	Ghế lấy máu	N/A	DHT	Việt Nam
52	Hệ thống Realtime PCR-RT	Ariadx	Agilent-Mỹ	Malaysia
II	KHOA CĐHA – TDCN			
1	CT Scanner 128 slices - Dual Energy - Bao gồm máy bơm cản quang	Ingenuity CT	Philips	Mỹ
2	MRI 1.5 Tesla - Bao gồm máy bơm vượn từ MAGNETIC RESONANCE	Ingenia Ambition S	Philips	Hà Lan

	IMAGING 1.5 TESLA included Contrast injector (compatible with MRI)			
3	Máy X-Quang KTS Tổng quát	DigitalDiagnost C50	Philips	Trung Quốc
4	Máy X-Quang di động chụp tại giường	MobileDiagnost WDR	Philips	Tây Ban Nha
5	Máy siêu âm đầu dò chuyên tim (có SA tim thai)	Vivid T8	GE	Trung Quốc
6	Máy siêu âm 4D dòng thường (có đầu dò tổng quát)	Voluson P8	GE	Hàn Quốc
7	Máy siêu âm Tổng quát 3 đầu dò	Logiq F6	GE	Trung Quốc
8	Giường siêu âm có chức năng nâng hạ	EC3000-GS	LKL	Malaysia
9	Máy đo điện não EEG	EEG-1200K	Nihon Kohden	Nhật
10	Máy đo điện cơ (Nhi) EMG	MEB-9600	Nihon Kohden	Nhật
11	Máy đo chức năng hô hấp	Datospir Touch Easy T	Sibel	Tây Ban Nha
12	Máy siêu âm 4D cao cấp	Voluson E10	GE	Áo
13	Máy đo đa ký giấc ngủ 39 kênh EEG	Neu - Spectrum - AM	Neurosoft	Nga
14	Máy đo đa ký giấc ngủ 39 kênh EEG	Neu - Spectrum - 65	Neurosoft	Nga
15	Máy đo điện tim	ECG-2150	Nihon Kohden	Trung Quốc
16	Máy tháo lồng ruột	CF-1	Shanghai Guangzheng Medical Equipment	Trung quốc
17	Máy chụp nhũ ảnh kỹ thuật số 3D	Senographe Pristina	GE Healthcare	Pháp
18	Cầu hình bộ sinh thiết Pristina Serena	Pristina Serena	GE Healthcare	Pháp
19	Ghế sinh thiết chuyên dùng cho nhũ ảnh	MBC-000-ST	Hausted	Mỹ
20	Máy sinh thiết chân không	Encor Enspire	Senorx/ Bard	Mỹ
21	Máy siêu âm xách tay	S8 EXP	SonoScape	Trung Quốc
22	Hệ thống nội soi chẩn đoán Dạ dày-Đại tràng	VP-6000HD	FUJIFILM	NHẬT
23	Bồn rửa dụng cụ			Việt Nam
24	Bồn rửa ống soi		ENDO TECHNIK	ĐỨC
25	Bộ rửa DC xử lý ban đầu		FUJIFILM	Nhật

26	Máy rửa ống nội soi	Encor Enspire	Senorx/ Bard	Mỹ
27	Hệ thống C - arm kỹ thuật số đầu thu phẳng	OEC One CFD	GE - Mỹ	GE-Trung Quốc
28	Máy tán sỏi ngoài cơ thể	MODULITH® SLK	STORZ	Đức
III	KHOA DƯỢC			
1	Hệ thống theo dõi nhiệt độ, độ ẩm nhiều điểm nhiệt	ECA-GPIs6.6CE	Ecapro	Việt Nam
2	Máy in nhãn tự động	ZT230 -203dpi	ZEBRA	Trung Quốc
3	Tủ lưu trữ Vaccin	HBC-260	Haier	Trung Quốc
4	Tủ mát đứng 500L	LC-833C	Alaska	Việt Nam
5	Xe cấp thuốc khoa dược	MBI3722	Machan	Đài Loan
6	Phích vận chuyển Vaccin	ICB36	Haotian	Trung Quốc
7	Hòm vận chuyển Vaccin	LCX-6L	Biobase	Trung Quốc
8	Tủ lạnh 150l	SJ-X176E	SHARP	Thái Lan

Long An, ngày 15 tháng 12 năm 2024

PHÓ GIÁM ĐỐC

TWGH

BỆNH VIỆN

TWGH

LONG AN

LÊ PHẠM HOA SƠN TRÀ

BỆNH VIỆN

TWGH

LONG AN

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ Y TẾ

Số: 279 /BYT - GPHPD

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỆNH VIỆN TW-GLONG AN

Tên bệnh viện:

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: Bác sỹ Lê Phạm Hoa Sơn Trà.

Số chứng chỉ hành nghề: 000587/LA - CCHN. Ngày cấp: 01/11/2012.

Nơi cấp: Sở Y tế Long An.

Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa.

Địa chỉ: Số 136 C tỉnh lộ 827, khu phố Bình An 1, phường 7, TP. Tân An, tỉnh Long An.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được

Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Thời gian làm việc hàng ngày: 24/24 giờ.

Chứng thực bản sao

đúng với bản chính

Số chứng thực.....quyển số.....SCT/BS

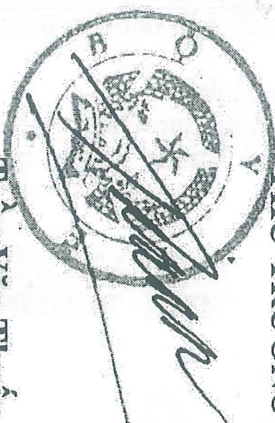
Ngày 21-08-2024 năm 20....

Chức vụ



Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2023

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Văn Thuần

BẢN SAO

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5966 /QĐ - BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Giấy phép hoạt động, phân tuyến chuyên môn kỹ thuật, xếp hạng tương đương và phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Bệnh viện TWG Long An

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ - CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Xét Công văn số 565/BVSNTWG ghi ngày 15/11/2021 của Công ty cổ phần Bệnh viện Sản Nhi Long An, Bệnh viện TWG Long An; Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động của Bộ Y tế đối với Bệnh viện TWG Long An ngày 23/10/2021;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện TWG Long An (tên cũ: Bệnh viện Sản Nhi TWG Long An) địa chỉ: 136C tỉnh lộ 827 khu phố Bình An 1, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An được thực hiện như sau:

- Chuyển đổi hình thức tổ chức bệnh viện chuyên khoa sang hình thức tổ chức bệnh viện đa khoa. Được phê duyệt 500 giường bệnh nội trú trong cơ cấu tổ chức của bệnh viện theo quy định tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016;

- Được phân tuyến chuyên môn kỹ thuật là tuyến 3 và xếp hạng tương đương với bệnh viện hạng 3;

- Được thực hiện 7709 kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT - BYT ngày 11/12/2013 và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến CMKT đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Bệnh viện TWG Long An phải thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn, quy trình kỹ thuật chuyên môn của Bộ Y tế ban hành để bảo đảm an toàn sức khỏe cho người bệnh;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành;

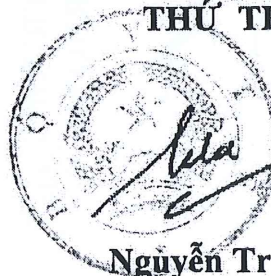
Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế, Giám đốc Bệnh viện TWG Long An và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Y tế Long An (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Sơn